

Rx MIDASOL

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén bao đường chứa:

Thành phần dược chất: Methylene blue 20 mg

Bromo camphor 20 mg

Thành phần tá dược: Tricalci phosphat, Tinh bột sắn, Gelatin, Magnesi stearat, Talc, Đường trắng, Gôm arabic, Titan dioxyd, Màu xanh patente, Sáp carnauba.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén tròn bao đường màu xanh.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị hỗ trợ tình trạng viêm, đau trong trường hợp nhiễm trùng đường tiểu dưới tái phát không có biến chứng.

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

Cách dùng: Dùng theo đường uống. Uống sau khi ăn.

Liều dùng:

Dùng cho người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: 6 đến 9 viên/ngày, chia làm 2 – 3 lần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Trẻ em dưới 15 tuổi.

Người bị suy thận.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người thiếu hụt glucose-6-phosphat dehydrogenase.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG

Dùng methylene blue kéo dài có thể dẫn đến thiếu máu do tăng phá hủy hồng cầu.

Giảm liều cho người bệnh có chức năng thận yếu.

Thuốc này có chứa đường saccarose nên không dùng cho người bệnh mắc các rối loạn di truyền hiếm gặp về không dung nạp fructose, rối loạn hấp thu glucose-galactose hoặc thiếu hụt sucrase-isomaltase.

Màu xanh patente có trong thuốc có thể gây phản ứng dị ứng, nên thận trọng khi dùng thuốc này.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Thuốc có thể gây chóng mặt nên tránh dùng thuốc trong khi lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ

Tương tác

Chưa có tài liệu báo cáo về tương tác thuốc.

Tương kỵ

Methylen blue tương kỵ với các chất kiềm, iodid, dicromat, các chất oxy hóa và chất khử.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Liên quan đến Methylene blue

Methylene blue thường dùng trong thời gian ngắn. Thuốc có thể gây thiếu máu và một số triệu chứng ở đường tiêu hóa khi uống.

Thường gặp: Thiếu máu, tan máu.

Ít gặp: Buồn nôn, nôn, đau bụng. Chóng mặt, đau đầu, sốt. Hạ huyết áp, đau vùng trước tim, Kích ứng bàng quang. Da có màu xanh.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

- Liên quan đến Methylene blue

Quá liều: Làm tăng methemoglobin huyết, khó thở, bồn chồn, kích ứng đường tiết niệu.

Xử trí: Bằng cách gây nôn hoặc rửa dạ dày, dùng than hoạt hoặc thuốc tẩy và thẩm tách máu nếu cần.

- Liên quan đến Bromo camphor

Quá liều: Nôn, ói, co giật.

Xử trí: Rửa ruột và điều trị triệu chứng.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

- Methylene blue: Có tác dụng sát khuẩn nhẹ và nhuộm màu các mô. Thuốc có liên kết không phục hồi với acid nucleic của virus và phá vỡ phân tử virus khi tiếp xúc với ánh sáng.

- Bromo camphor: Có tác dụng giảm đau, sát trùng nhẹ ở đường tiết niệu dưới.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

- Methylene blue được hấp thu tốt từ đường tiêu hóa. Tại các mô, methylene blue nhanh chóng bị khử thành xanh leukomethylen, bền vững dưới dạng muối, dạng phức hoặc dưới dạng kết hợp trong nước tiểu. Methylene blue thải trừ qua nước tiểu (75%) và mật (25%), hầu hết ở dưới dạng leukomethylen không màu. Khi tiếp xúc với không khí nước tiểu chuyển sang màu xanh da trời do sản phẩm oxy hóa là xanh methylen sulfon.

- Bromo camphor hấp thu dễ dàng qua đường tiêu hóa, thải trừ qua da, hô hấp ở dạng nguyên thủy hay qua thận ở dạng glycurol liên hợp.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 10 vỉ x 10 viên.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

Cơ sở sản xuất:

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SX - TM DƯỢC PHẨM THÀNH NAM TẠI BÌNH DƯƠNG

60 Đại lộ Độc lập, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương

ĐT : (0274) - 3767850

Fax : (0274) - 3767852

Văn phòng: 3A Đặng Tất, P. Tân Định, Q.1, TP.HCM